

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2026/HS-ST
Ngày 01-6-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Bá Duy và ông Hoàng Quốc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23 ngày 22 tháng 05 năm 2026, đối với bị cáo:

Lèo Văn T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1998 tại xã M, tỉnh Sơn La; số định danh cá nhân: 014098005xxx; nơi cư trú: Bản N, xã M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lèo Văn M, sinh năm 1971 và bà Tòng Thị H, sinh năm 1973; bị cáo có vợ là Tòng Thị X, sinh năm 2005 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2023, con nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/01/2026 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có sở ý định mua súng đe dọa với mục đích săn bắn, ngày 12/12/2025 bị cáo Lèo Văn T đã sử dụng điện thoại OPPO A3s của mình đăng nhập vào Facebook “Tiến Thành” tìm kiếm địa chỉ bán súng nén hơi mua về để săn bắn. Qua ứng dụng tìm kiếm của Facebook, bị cáo thấy Facebook tên “Sú.Ng thông bồn cầu khí nén” quảng cáo bán súng hơi nén PCP, đạn bi tròn nên đã sử dụng ứng dụng Messenger nhắn tin hỏi mua súng kèm đạn. Người bán thông báo giá bán 01 khẩu súng, đạn là 1.500.000 đồng, bị cáo Thành đồng ý đặt mua 01 khẩu súng hơi kèm đạn, phụ kiện đèn Laze và cung cấp thông tin địa chỉ, số điện thoại cho người bán để thông báo qua đơn vị chuyên phát giao cho bị cáo. Khoảng 4 ngày sau bị cáo Thành nhận được các bộ phận linh kiện của súng đạn gồm đạn bi tròn bằng kim loại, đèn Laze, 01 nòng súng, 01 thân bơm có bình nén khí có đồng hồ đo áp suất. Bị cáo thanh toán cho người giao hàng tổng số tiền là 1.500.000 đồng, sau đó bị cáo lắp ráp súng theo video người bán hướng dẫn và mang bắt thử một vài lần tại khu vực xung quanh nhà rồi cất giấu trong tủ quần áo. Đến ngày 18/12/2025, khi tổ công tác công an xã M mời lên làm việc, đồng thời yêu cầu có tàng trữ trái phép súng đạn thì giao nộp, Thành đã giao nộp khẩu súng với 130 viên đạn hình tròn bằng kim loại.

Ngày 22/12/2025, Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định số 316/QĐ-ANĐT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Sơn La giám định đối với vật chứng thu giữ của Lèo Văn T gồm:

- 01 (một) khẩu súng nén hơi có đặc điểm màu đen, tổng chiều dài súng 97cm, nòng súng bằng kim loại dài 38cm, đường kính 2cm, gắn kèm một bình nén hơi bằng kim loại dài 8,2cm đường kính 4,7cm (bên trên có gắn một ống ngấm laze màu đen dài 24,8cm đường kính 2,8cm) gắn liền với ống bơm khí dài 24cm đường kính 4,2cm (dán nhãn bằng nilon màu vàng bên trên có dòng nước ngoài màu đỏ, đen có kí hiệu 0,5 – 20Mpa) Pít – Tông của bơm dài 24,5 đường kính 1,5cm bằng ống kim loại màu trắng. tay bơm dài 2,3cm, rộng 11,3 cm bằng nhựa màu đen. Kí hiệu A1

- 01 (một) hộp nhựa màu xanh bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa các viên bi tròn bằng kim loại đựng tổng 130 (một trăm ba mươi) viên kim loại hình tròn, đường kính 6,35mm. Kí hiệu A2.

Tại bản Kết luận giám định số 160/KL-KTHS, ngày 31/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1 là súng có tính năng, tác dụng như súng nén hơi thuộc vũ khí quan dụng quy định tại điểm*

g khoản 2 Điều 2 Luật quản lý, sử dụng vũ khí vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, súng vẫn còn sử dụng để bắn được; mẫu gửi giám định ký hiệu A2 là đạn sử dụng cho súng ký hiệu A1, thuộc vũ khí quân dụng (quy định tại mục 3, phần II, phụ lục số 1, Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng bộ công an quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 2, Luật quản lý, sử dụng vũ khí và vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ)”

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKSSLA-P1 ngày 22/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị can Lèo Văn T về tội: Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Bị cáo Lèo Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội vào ngày 18/12/2025 bị cáo đã có hành vi mua và cất giấu 01 khẩu súng nén hơi cùng 130 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng, mục đích cất giấu để sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La trình bày luận tội, giữ quan điểm truy tố bị cáo Lèo Văn T về tội: Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là HĐXX):

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lèo Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Xử phạt bị cáo Lèo Văn T từ mức án tù 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách đối với bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 2, Điều 60, Điều 61, Điều 63 và Điều 70 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) :

Tuyên tịch thu tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) khẩu súng nén hơi có đặc điểm màu đen, tổng chiều dài súng 97cm, nòng súng bằng kim loại dài 38cm, đường kính 2cm, gắn kèm một bình nén hơi bằng kim loại dài 8,2cm đường kính 4,7cm (bên trên có gắn một ống ngấm laze màu đen dài 24,8cm đường kính 2,8cm) gắn liền với ống bơm khí dài 24cm đường kính 4,2cm (dán nhãn bằng nilon màu vàng bên trên có dòng nước ngoài màu đỏ, đen có kí hiệu 0,5 – 20Mpa) Pít – Tông của bơm dài 24,5 đường kính 1,5cm bằng ống kim loại màu trắng. tay bơm dài 2,3cm, rộng 11,3 cm bằng nhựa màu đen;

+ 01 (một) hộp nhựa màu xanh bên trong có 01 gói ninlon màu trắng chứa các viên bi tròn bằng kim loại đựng tổng 130 (một trăm ba mươi) viên kim loại hình tròn, đường kính 6,35mm.

Giao cho Công an tỉnh Sơn La tiêu hủy theo thẩm quyền.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng OPPO A3s, màu đen đã qua sử dụng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Lèo Văn T tự bào chữa: Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lèo Văn T: Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lèo Văn T khai nhận ngày 12/12/2025 đã có hành vi cất giấu 01 khẩu súng nén hơi và 130 viên đạn hình tròn bằng kim loại trong tủ quần áo nhằm mục đích để sử dụng. Đến ngày 28/12/2025 tổ công tác công an xã M mời bị cáo lên làm việc, yêu cầu bị cáo có tàng trữ trái phép súng, đạn thì giao nộp, bị cáo đã tự giác giao nộp cho tổ công tác toàn bộ vật chứng nêu trên.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình Điều tra, phù hợp vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể như sau:

- Biên bản sự việc ngày 18/12/2025 của Công an xã M, tỉnh Sơn La;
- Biên bản Mở niêm phong và giao nhận mẫu phẩm vật ngày 23/12/2025;
- Kết luận giám định số 160/KL-KTHS ngày 31/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La...

Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Lèo Văn T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Sơn La là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Lèo Văn T có hành vi cất giấu 01 khẩu súng nén hơi và 130 viên đạn thuộc danh mục vũ khí quân dụng, mục đích để sử dụng, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt: “*Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm*” quy định tại Khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Nhân thân: Bị cáo Lèo Văn T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lèo Văn T không có tình tiết tăng nặng.

[4.3] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình Điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lèo Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện giao nộp vật chứng phạm pháp, bị cáo có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Trưởng bản Ngò Hén, xã M, tỉnh Sơn La là nơi cư trú của bị cáo và được UBND xã M, tỉnh Sơn La xác nhận do đó được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, gây mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự an toàn công cộng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do vậy cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, trên cơ sở đánh giá các tình tiết về nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đảm bảo tính giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt áp dụng: Xét mục đích, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn nên đã phạm tội. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thái độ thực sự ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, do đó không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng của Nhà nước, tạo cơ hội cho bị cáo tự cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm”*, tuy nhiên quá trình Điều tra và tại phiên tòa HĐXX xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) khẩu súng nén hơi có đặc điểm màu đen, tổng chiều dài súng 97cm, nòng súng bằng kim loại dài 38cm, đường kính 2cm, gắn kèm một bình nén hơi bằng kim loại dài 8,2cm đường kính 4,7cm (bên trên có gắn một ống ngấm laze màu đen dài 24,8cm đường kính 2,8cm) gắn liền với ống bơm khí dài 24cm đường kính 4,2cm (dán nhãn bằng nilon màu vàng bên trên có dòng nước ngoài màu đỏ, đen có kí hiệu 0,5 – 20Mpa) Pít – Tông của bơm dài 24,5 đường kính 1,5cm bằng ống kim loại màu trắng. tay bơm dài 2,3cm, rộng 11,3 cm bằng nhựa màu đen và 01 (một) hộp nhựa màu xanh bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa các viên bi tròn bằng kim loại đựng tổng 130 (một trăm ba mươi) viên kim loại hình tròn, đường kính 6,35mm. HĐXX xác định là vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, vật chứng không rõ nguồn gốc, không đảm bảo an toàn cho việc quản lý và sử

dụng nên cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 2, Điều 60, Điều 61, Điều 63 và Điều 70 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Giao cho Công an tỉnh Sơn La tiêu hủy theo thẩm quyền.

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng OPPO A3s màu đen bị cáo dùng vào việc liên hệ qua mạng xã hội để mua vũ khí quân dụng, HĐXX xác định là vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

[9] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc 01 khẩu súng và 130 viên đạn Lèo Văn T khai mua qua mạng xã hội, không nhớ đơn vị vận chuyển, không biết người bán, người giao hàng là ai, ở đâu Do vậy cơ quan Điều tra không có căn cứ để mở rộng vụ án.

[10] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lèo Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lèo Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Xử phạt bị cáo Lèo Văn 15 (*Mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (*Ba mươi*) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 01/6/2026).

Giao bị cáo Lèo Văn T cho UBND xã M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã M giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố

ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 2, Điều 60, Điều 61, Điều 63 và Điều 70 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) khẩu súng nén hơi có đặc điểm màu đen, tổng chiều dài súng 97cm, nòng súng bằng kim loại dài 38cm, đường kính 2cm, gắn kèm một bình nén hơi bằng kim loại dài 8,2cm đường kính 4,7cm (bên trên có gắn một ống ngấm laze màu đen dài 24,8cm đường kính 2,8cm) gắn liền với ống bơm khí dài 24cm đường kính 4,2cm (dán nhãn bằng nilon màu vàng bên trên có dòng nước ngoài màu đỏ, đen có kí hiệu 0,5 – 20Mpa) Pít – Tông của bơm dài 24,5 đường kính 1,5cm bằng ống kim loại màu trắng. tay bơm dài 2,3cm, rộng 11,3 cm bằng nhựa màu đen;

+ 01 (một) hộp nhựa màu xanh bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa các viên bi tròn bằng kim loại đựng tổng 130 (một trăm ba mươi) viên kim loại hình tròn, đường kính 6,35mm.

Giao cho Công an tỉnh Sơn La tiêu hủy theo thẩm quyền.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng OPPO A3s, màu đen đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 71/BB-CCTHADS ngày 23/4/2026, giữa Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Sơn La)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lèo Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/6/2026).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 4 - Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng THADS Khu vực 4 - Sơn La;
- UBND xã M, tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Văn Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Hải

